

Ngày 28/06/2024	9,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	13.5%	6.7%	16.6%

	Q2/24	
ROE	7.9%	+/- YoY ▼ 2.1%

	Q2/24		
DT thuần	762	QoQ	YoY
		▲ 57.0 ▲ 8.1%	▲ 67.0 ▲ 9.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	1,467	YoY
		▲ 94.0 ▲ 6.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	18.5	QoQ	YoY
		▼ 4.90 ▼ 21.0%	▼ 21.2 ▼ 53.4%
	tỷ VNĐ		

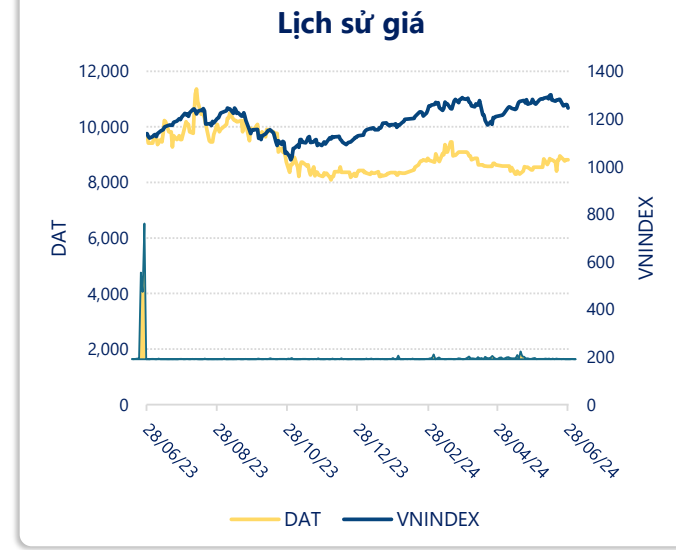
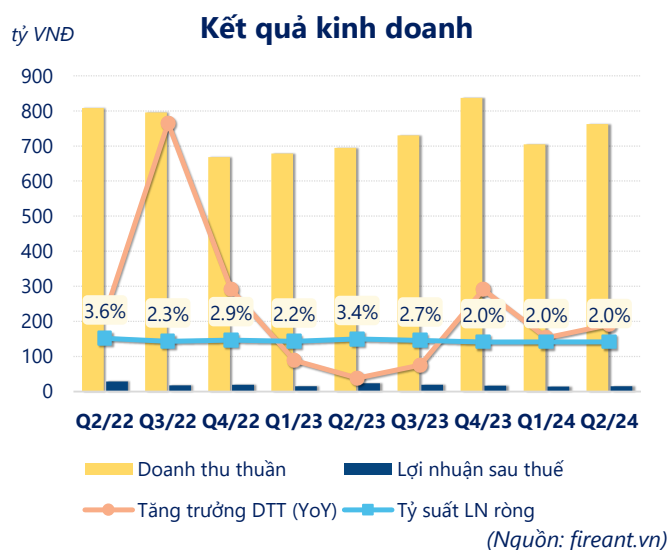
	6T 2024	
LN gộp	41.9	YoY
		▼ 30.3 ▼ 41.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	17.1	QoQ	YoY
		▲ 1.60 ▲ 10.4%	▼ 11.2 ▼ 39.5%
	tỷ VNĐ		

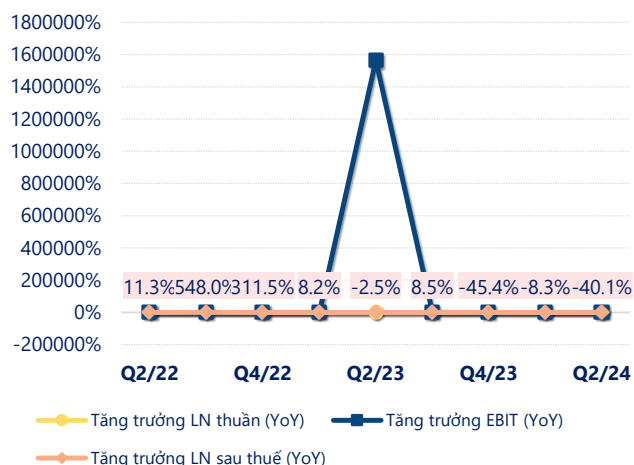
	6T 2024	
LN thuần	32.6	YoY
		▼ 12.6 ▼ 27.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	15.3	QoQ	YoY
		▲ 1.30 ▲ 9.6%	▼ 8.10 ▼ 34.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	29.3	YoY
		▼ 9.30 ▼ 24.1%
	tỷ VNĐ	

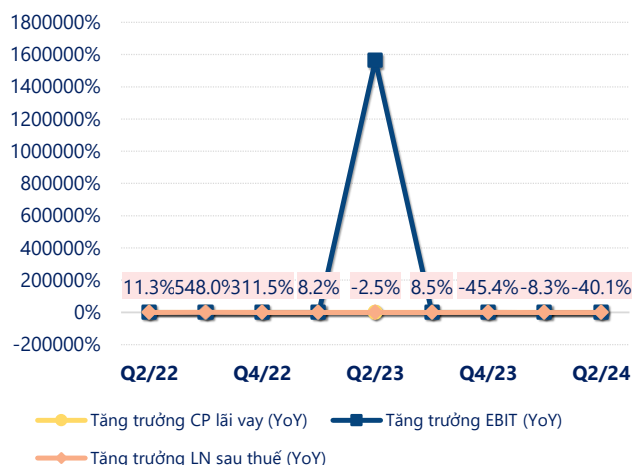


Tăng trưởng lợi nhuận



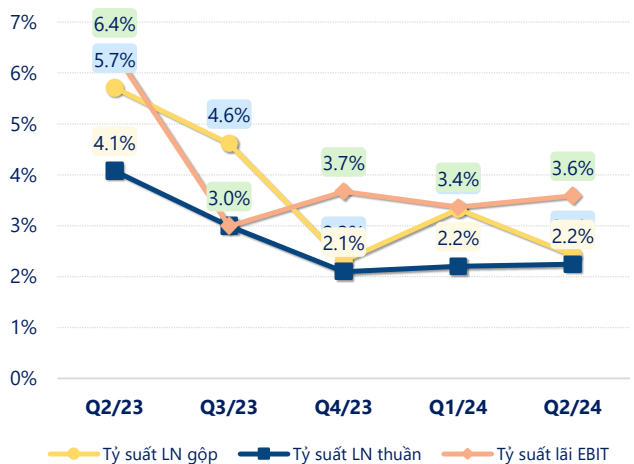
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



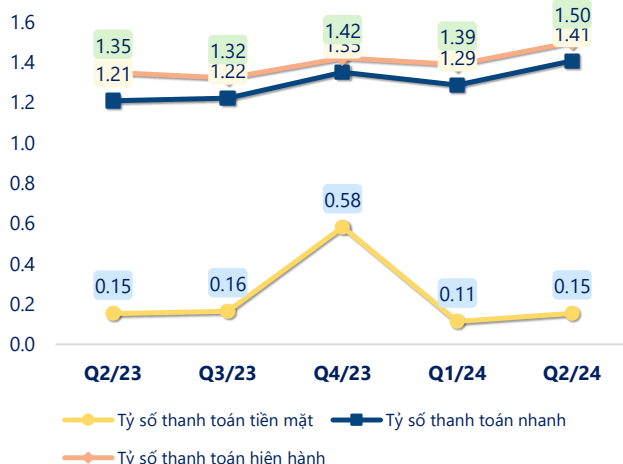
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



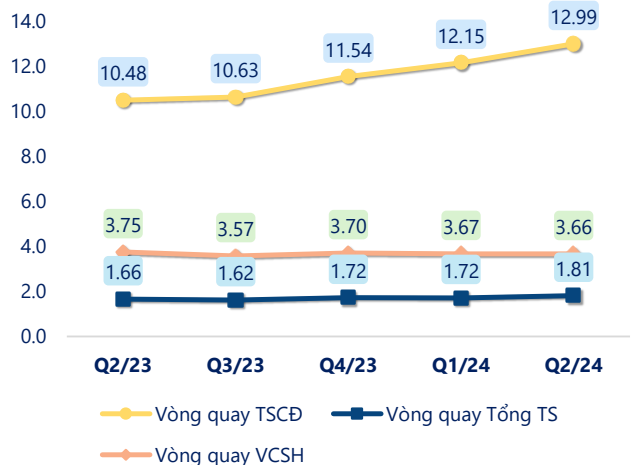
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



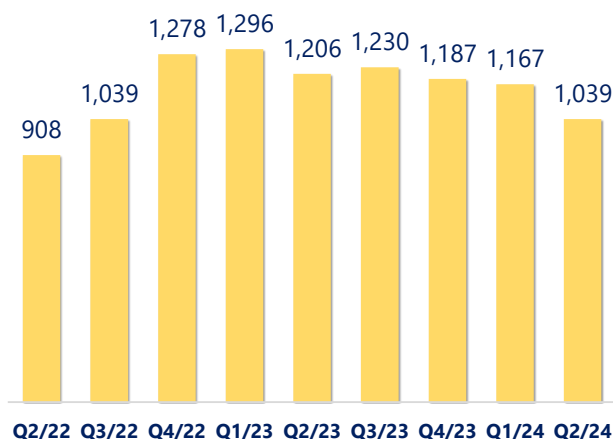
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	762	695	9.7%	1,467	1,373	6.8%
Giá vốn hàng bán	744	655	13.5%	1,425	1,301	9.6%
Lợi nhuận gộp	18.5	39.7	-53.4%	41.9	72.2	-41.9%
Doanh thu HĐTC	13.8	13.9	-0.5%	16.9	19.9	-15.0%
Chi phí TC	10.7	20.0	-46.7%	18.9	37.7	-49.8%
Chi phí lãi vay	10.2	18.1	-43.6%	18.4	35.3	-47.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.35	2.41	-44.0%	2.44	3.67	-33.4%
Chi phí QLDN	3.20	2.81	14.0%	4.86	5.56	-12.5%
LN thuần từ HĐKD	17.1	28.3	-39.5%	32.6	45.2	-27.8%
Lợi nhuận khác	0.01	-1.92	100%	0.00	-1.89	100%
LN trước thuế	17.1	26.4	-35.1%	32.6	43.3	-24.6%
Lợi nhuận sau thuế	15.3	23.4	-34.4%	29.3	38.6	-24.1%
LNST của CĐ cty mẹ	15.3	23.4	-34.4%	29.3	38.6	-24.1%

(Nguồn: fireant.vn)

